

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC X
TỈNH NINH BÌNH**

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày: 16/7/2025

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Minh Đức và ông Trần Xuân Phong.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Minh Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực x, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực x, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quyên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/7/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực x, tỉnh Ninh Bình – Cơ sở B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2025/TLST-HS ngày 04/06/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2025/QĐXXST - HS ngày 10/06/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2025/HSST-QĐ ngày 24/6/2025 đối với bị cáo:

Phạm Anh T, sinh năm 1997 tại phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Tổ dân phố T, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định nay là tổ dân phố Tỹ, phường M, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam (hiện đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng); con ông Phạm Ngọc K và bà Bùi Thị N; có vợ là Vũ Thị H và 03 con, lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2023. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/3/2025; chuyển tạm giam từ ngày 19/3/2025 đến ngày 08/5/2025 được tại ngoại; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (có mặt).

*** Người bị hại:** Ông Trần Mai S (đã chết).

+ Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Trần Thị T, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn Đội x, xã B, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 12/3/2025, bị cáo Phạm Anh T đi ăn tối cùng nhân viên trong công ty và có uống rượu, đến khoảng 21 giờ cùng ngày T về công ty ngủ. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 13/3/2025, vợ của T là chị Vũ Thị H gọi điện thoại cho T báo con bị ốm. Đến khoảng 02 giờ cùng ngày, T điều khiển xe ô tô biển số 18A-403.xx đi từ Công ty ở phường L, thành phố P về nhà ở thành phố N, tỉnh Nam Định. Khi đi ra đường QL21B; T điều khiển xe ô tô đi ở làn đường ở giữa dành cho xe ô tô và cài đặt chế độ ga tự động với tốc độ khoảng 80km/h. Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 13/3/2025, khi đi đến Km 83+500 QL21B thuộc địa phận thôn x, xã B, huyện B, do ngủ gật nên T đã không chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ và tay lái làm xe ô tô biển số 18A-403.xx do T điều khiển đi sang làn đường trong cùng bên phải dành cho xe thô sơ dẫn đến phần đầu và cánh cửa phía trước bên phải đâm va vào góc phía sau bên trái thùng xe hai bánh (dạng xe cải tiến) đang được kéo bởi xe mô tô biển số 34R1-00xx do ông Trần Mai S điều khiển đang đi phía trước cùng chiều, làm ông S và phương tiện đổ, ngã ra đường. Khi có tiếng va chạm thì T giật mình tỉnh ngủ, điều khiển xe vào làn đường trong cùng bên phải và phanh xe dừng lại. Hậu quả: Ông S bị thương tích được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Sài Gòn, thành phố N và sau đó tử vong; các phương tiện liên quan bị hư hỏng.

Ngay sau khi nhận được thông tin vụ việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hà Nam đã phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Hà Nam cùng cơ quan chức năng khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm các phương tiện có liên quan, thu thập tài liệu chứng cứ làm rõ nội dung vụ tai nạn.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường: Vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km 83+500 Quốc lộ 21B, thuộc địa phận thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là tổ chức giao thông đường đôi có dải phân cách dạng bó vỉa đặt giữa đường. Mặt đường nơi xảy ra tai nạn được trải áp phan tương đối bằng phẳng, bị ướt do trời mưa. Chiều đường Phủ Lý - Nam Định có ba làn đường: làn đường ngoài cùng sát dải phân cách rộng 4,18m; làn đường giữa rộng 3,6m và được phân chia với làn ngoài cùng bởi vạch kẻ sơn ngắt quãng rộng 0,15m; làn đường trong cùng rộng 2,4m được phân chia với làn đường giữa bởi vạch sơn kẻ liền màu trắng rộng 0,2m. Tiếp giáp bên phải chiều đường Phủ Lý - Nam Định là tôn hộ lan dạng sóng. Lấy điểm giao cắt dưới phía Phủ Lý - Nam Định với phía Quốc lộ 21B của Cọc H5/83 được gắn cố định trên tôn hộ lan bên phải chiều đường Phủ Lý - Nam Định Quốc lộ 21B làm mốc chuẩn. Lấy mép đường bên phải chiều đường Phủ Lý - Nam Định Quốc lộ 21B làm mép đường chuẩn.

- Phương tiện ký hiệu số (1): Xe mô tô biển số 34R1-0072. Xe ở trạng thái đổ nghiêng bên phải, đầu xe có hướng Nam Định hơi chệch về phía dải phân cách; đuôi xe hướng Phủ Lý chệch vào mép đường. Tâm trục bánh trước xe (1) cách mép chuẩn 3,7m; tâm trục bánh sau xe (1) cách mép chuẩn 3,22m và cách mốc chuẩn 53,65m về phía Nam Định.

- Dấu vết ký hiệu số (2): Diện trượt, mài sạt kích thước (59,8x1,02)m vết có dạng khúc khuỷu không liền mạch, có hướng Phủ Lý - mép đường - dải phân cách

- Nam Định. Điểm gần nhất đầu vết (2) cách mép chuẩn 1,2m và cách tâm trục bánh sau xe (1) về phía Phủ Lý 27,5m. Cuối vết (2) kết thúc tại hai chân chống trước của xe hai bánh dạng cải tiến ký hiệu số (7).

- Dấu vết ký hiệu số (3): Diện trượt, mài sạt kích thước (10,38x0,48)m, vết có hướng Phủ Lý - Nam Định dạng không liên mạch. Điểm gần nhất đầu vết cách mép chuẩn 0,7m và cách đầu vết (2) về phía Nam Định 12,05m. Cuối vết (3) kết thúc tại cạnh giá đỡ hàng gắn trên xe (1) và đầu tay phanh xe (1).

- Dấu vết ký hiệu số (4): Vết trượt sạt cỏ, đất kích thước (9,4x0,2)m. Vết có hướng Phủ Lý - Nam Định. Điểm gần nhất đầu vết trùng với mép chuẩn và cách đầu vết (2) về phía Nam Định 2m, điểm gần nhất cuối vết (4) trùng với mép chuẩn và cách đầu vết (3) về phía Phủ Lý 0,75m.

- Dấu vết ký hiệu số (5): Diện mài sạt kích thước (9,1x0,35)m, vết nằm trên tôn hộ lan, hướng Phủ Lý - Nam Định. Đầu vết (5) cách đầu vết (2) về phía Nam Định 2,35m. Điểm thấp nhất đầu vết (5) cách mặt đường 0,4m; cuối vết (5) cách đầu vết (3) về phía Phủ Lý 0,75m; điểm thấp nhất cuối vết (5) cách mặt đường 0,46m.

- Dấu vết ký hiệu số (6): Khu vực nhựa vỡ, mũ bảo hiểm kích thước (23,3x4,4)m nằm rải rác trung tâm hiện trường, tâm vết (6) cách mép chuẩn 1,9m và cách tâm trục bánh sau xe (1) về phía Phủ Lý 11,1m.

- Phương tiện ký hiệu số (7): Xe hai bánh dạng xe cải tiến, không có động cơ, xe có hai chân chống giữ cân bằng. Tâm trục bánh xe bên phải xe (7) cách mép chuẩn 9,1m, điểm gần nhất chân chống bên phải cách mép chuẩn 9,54m, điểm gần nhất chân chống bên trái xe (7) cách mép chuẩn 10,1m. Tâm trục bánh xe bên phải xe (7) cách tâm trục bánh trước xe (1) về phía Nam Định 18,3m.

- Phương tiện ký hiệu số (8): Xe ô tô con biển số 18A-403.12, xe ở trạng thái đỗ, đầu xe có hướng Nam Định, đuôi xe có hướng ngược lại. Tâm trục bánh trước bên phải xe (8) cách mép chuẩn 1,35m; tâm trục bánh sau bên phải xe (8) cách mép chuẩn 1,5m và cách tâm trục bánh xe bên phải xe (7) về phía Nam Định 45,5m.

- Dấu vết ký hiệu số (9): Gương chiếu hậu kích thước (0,35x0,17)m màu sơn xám. Tâm vết (9) cách mép chuẩn 0,8m và cách tâm trục bánh sau bên phải xe (8) về phía Nam Định 2,5m.

- Dấu vết ký hiệu số (10): Vết chùi bụi trên tôn hộ lan kích thước (0,09x0,4)m, vết có hướng Phủ Lý - Nam Định, cuối vết chệch xuống mặt đường. Điểm đầu vết (10) cách cuối vết (5) về phía Nam Định 0,45m. Điểm cao nhất đầu vết (10) cách mặt đường 0,48m, thấp nhất của vết cách mặt đường 0,43m. Từ cuối vết (10) đo về phía Nam Định 0,64m là diện lông, tóc kích thước (0,06x0,02)m bám dính cạnh dưới tôn hộ lan.

Để phục vụ công tác điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hà Nam đã tạm giữ các phương tiện, tài liệu như sau: 01 xe mô tô biển số 34R1-00xx, nhãn hiệu: Honda, màu sơn đen, phía sau có giá kim loại màu đen có các dây buộc

được hàn cố định với khung xe kích thước (80x60)cm, phía sau cách đuôi xe 5cm, xa nhất hai bên cách sườn xe 21cm. Thùng xe tự chế kích thước dài 247cm, rộng 129cm, cao 47cm có hai bánh lốp đường kính 58cm, chân chống trước hai bên là 20cm, phía trước gắn giá kim loại màu xám. 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Mai Sơn. 01 áo mưa màu xanh - đen có chữ “VĨNH THỊNH”; 01 quần mưa màu xanh; 01 yếm màu đen. Tất cả được niêm phong trong thùng cat tong dán kín. 01 xe ô tô biển số 18A-403.xx, nhãn hiệu: MG, màu sơn đen. 01 Giấy phép lái xe hạng C mang tên Phạm Anh T có giá trị đến ngày 21/12/2026; 01 Giấy biên nhận giữ bản chính giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đang thế chấp của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng chi nhánh Sở giao dịch; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ có hiệu lực đến hết ngày 01/02/2027; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô, có thời hạn từ ngày 02/02/2024 đến ngày 02/02/2027.

*** Kết quả khám nghiệm phương tiện**

- Xe mô tô biển số 34R1-007xxnhãn hiệu HONDA màu sơn đen, phía sau yên xe có giá kim loại màu đen, có các dây buộc được hàn cố định với khung xe kích thước (80x64)cm phía sau cách đuôi xe là 5cm, xa nhất hai bên cách sườn xe là 21cm. Thùng xe tự chế kích thước dài 247cm, rộng 129cm, cao 47cm, có hai bánh lốp đường kính là 58cm, chân chống trước hai bên là 20cm, phía trước giá khung kim loại màu xám. Toàn bộ xe phủ lớp bụi bám đều. Ốp nhựa đầu xe vị trí chân gương chiếu hậu bên phải rách, để lộ gốc chân gương, phần ốp nhựa còn lại có vết rách mới kích thước (10,5x6)cm. Cạnh trước trên gốc chân gương có vết mài sạt kim loại kích thước (1,2x0,5)cm hướng từ dưới lên trên. Ốp đèn xi nhan trước bên phải vỡ rời kích thước (15x5)cm, cạnh ngoài phía trên pha đèn và mép nhựa đầu xe xung quanh đèn xi nhan mài sạt kích thước (12x4,5)cm vết có hướng từ dưới lên trên. Cạnh trước và điểm nút ngoài cùng tay phanh mài sạt kích thước (12,5x1)cm, vết hướng từ trước về sau. Đầu ga tay nắm bên phải xoay tròn cạnh ngoài cùng mài sạt bám dính bùn đất kích thước (3x1)cm hướng chiều kim đồng hồ, tay lái này bị đẩy từ trước về sau. Mặt ngoài bên phải ốp đèn pha và cạnh ốp nhựa đầu xe phía trên trượt mài sạt kích thước (9x7)cm vết hướng từ dưới lên trên. Mặt ngoài mặt nạ bên phải và phần trên cánh yếm tiếp giáp có vết trượt sạt nhựa kích thước (50x15)cm, vết hướng từ trước về sau. Cạnh ngoài bàn chân phanh có vết mài sạt kim loại kích thước (2,5x1)cm, vết hướng từ dưới lên trên. Cạnh trước dưới để chân trước bên phải và đầu kim loại để chân này mài sạt kích thước (3x2)cm, vết hướng từ dưới lên trên. Cạnh ngoài bên phải giá đèn hàng và giá đỡ phía dưới mài sạt kim loại kích thước (73x50)cm, vết hướng từ trước về sau. Cạnh sau trên giá đèn hàng có vết trượt sạt bề mặt bám chất màu xám nghi sơn kích thước (38x1,7)cm vết hướng từ dưới lên trên, điểm thấp nhất cách mặt đất là 82cm. Chốt kim loại phía trước phía dưới thùng xe chuyển động tự do trong khung chốt, cách trước chốt này có vết gãy mới kim loại kích thước (3x2,7)cm. Điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 55cm trong trạng thái hai chân chống trước trên mặt đất. Cạnh trước dưới thanh

giằng ngang bên trái thùng xe có vết trượt mài sạt kim loại kích thước (64x2,5)cm, vết hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên, điểm thấp nhất cách mặt đất 61,5cm. Mặt ngoài má lốp bên trái có vết trượt sạt cao su kích thước (10x5)cm hướng từ mặt lặn vào tâm trục, điểm gần nhất vết cách chữ E trong dòng chữ “CARGOMATE” là 11.5cm theo chiều tiến bánh xe. Mặt ngoài ốc định vị và la răng bánh này có vết trượt mài sạt kim loại trên toàn cung la răng, vết rộng nhất kích thước (2x1)cm theo chiều tiến bánh xe. Cạnh sau ngoài cùng thùng xe sau bên trái mài sạt kim loại kích thước (15x2,5)cm vết hướng từ sau về trước, mối hàn định vị thành này với thanh kim loại phía dưới bị bung bật làm thanh kim loại bị đẩy về phía trước, cạnh sau dưới thanh kim loại này bẹp, trượt sạt kích thước (9,5x2,5)cm, hướng từ sau về trước, điểm thấp nhất vết cách mặt đất là 94cm trong trạng thái chân chống trước tiếp xúc với mặt đất, điểm trên cùng vết này cách vết trên cạnh thùng xe là 12cm. Cạnh ngoài thanh kim loại dựng phía sau cùng thùng xe bên trái và khuỷu chốt bằng sau có vết trượt, mài sạt cong kim loại kích thước (36x6)cm hướng từ sau về trước, điểm thấp nhất vết cách mặt đất là 68cm. Cạnh sau ngoài ngang và dọc góc sau bên trái dưới thùng xe có vết trượt mài sạt kim loại kích thước (35x4)cm vết hướng từ sau về trước, điểm thấp nhất vết cách mặt đất là 63,5cm.

- Xe ô tô biển số 18A-403.xx: Toàn bộ mặt ngoài xe phủi lớp bụi đều và bám dính nước giọt. Tai xe bên phải bật khỏi vị trí ban đầu. Cạnh trước bên phải nắp capo tương ứng vị trí phía trên sau cụm đèn pha, xi nhan có vết bẹp lõm trầy sạt bong tróc sơn kích thước (28,5x5,5)cm hướng từ trước về sau, từ phải sang trái, từ dưới lên trên. Điểm thấp nhất đầu vết cách mặt đất 77,5cm, cách mép trước nắp capo là 11cm, điểm lõm sâu nhất là 2cm so với vị trí ban đầu. Cụm đèn pha xi nhan trước bên phải vỡ rời phần phía sau, ốp pha đèn còn lại tách vỡ nhựa. Mặt ngoài ba đờ sóc trước đầu bên phải có vết trượt mài sạt bám dính chất màu xám, nâu đỏ nghi sơn kích thước (36x32,5)cm vết hướng từ trước về sau điểm thấp nhất cách mặt đất là 36cm, đầu vết cách cạnh trước đầu xe là 26cm, phần dưới ba đờ sóc bung bật khỏi vị trí bắt tại khe hở là 5cm. Khung kim loại định vị tai xe bên phải xô lệch móp méo, bề mặt có các vết trượt kim loại kích thước (35x19)cm hướng từ trước về sau, từ phải sang trái, điểm thấp nhất vết cách mặt đất là 76cm. Nửa trước chắn bùn bánh trước bên phải rách xệ xuống dưới. Bánh lốp trước bên phải xẹp hết hơi, má ngoài lốp rách thủng kích thước (2x3)cm, điểm gần nhất cách chữ M trong dòng chữ “MAXXIS” là 17cm ngược chiều tiến bánh xe. Mặt ngoài la răng rải rác trên các nan la răng có vết mài vệt kim loại theo hướng ngược chiều tiến bánh xe bề mặt bám dính chất màu đen, điểm rộng nhất vết sạt là 13cm, gần nhất vết cách tâm trục là 7cm, điểm mài vệt sâu nhất là 0,7cm. Mặt ngoài phía trước cánh cửa trước bên phải phần mép trước bị cong đẩy về sau, mặt ngoài tiếp giáp trầy sạt kim loại kích thước (73x55)cm, vết hướng từ trước về sau, điểm cao nhất vết cách mặt đất là 101cm. Gương chiếu hậu bên phải gãy rời khỏi xe.

* Kết quả giám định pháp y về tử thi: Ngày 13/3/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hà Nam đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an

tỉnh Hà Nam xác định nguyên nhân tử vong của ông Trần Mai S. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 150/KL-KTHS ngày 18/3/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “1. Các kết quả chính

1.1. Kết quả khám nghiệm

- Vết rách, lóc da tại vùng trán làm dập nát, tụ máu cơ và tổ chức dưới da xung quanh; vỡ phức tạp xương trán làm rách màng não cứng; tổ chức não bên trong dập nát, tụ máu, thoát một phần ra ngoài.

- Các vết rách, lóc, sâu sát tại vùng đầu, mặt, nửa dưới lưng, hai tay. Hướng chủ yếu từ trước về sau, từ trên xuống dưới.

1.2. Kết quả xét nghiệm, giám định khác: Không.

2. Kết luận

- Kết luận nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não (Vỡ xương hộp sọ, rách màng cứng, dập não, thoát não).

- Kết luận khác: Đặc điểm, chiều hướng dấu vết trên tử thi: Các dấu vết, tổn thương trên tử thi có hướng chủ yếu từ trước về sau, từ trên xuống dưới.

* Kết quả kiểm tra nồng độ cồn, chất ma túy: Tại Phiếu kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Hà Nam thiết lập hồi 03 giờ 53 phút ngày 13/3/2025 đối với Phạm Anh T có kết quả là 0,397mg/L khí thở. Tại Phiếu kết quả kiểm tra định lượng cồn trong máu ngày 14/3/2025 do Phòng khám đa khoa An Bình xét nghiệm đối với Phạm Anh T hồi 07 giờ 39 phút ngày 13/3/2025 có kết quả là 65,20mg/dL. Tại Phiếu kết quả xét nghiệm nước tiểu do phòng khám đa khoa An Bình xét nghiệm đối với Phạm Anh T hồi 8 giờ 48 phút ngày 13/3/2025 có kết quả: Âm tính với các chất ma túy. Tại Kết luận giám định hóa pháp số 484/PY-XNĐH ngày 19/3/2025 của Viện Pháp y Quân đội kết luận: Không tìm thấy Ethanol và các chất ma túy trong mẫu máu của ông Trần Mai Sơn.

* Kết quả định giá thiệt hại của các phương tiện liên quan: Ngày 24/3/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hà Nam yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện B xác định trị giá thiệt hại đối với các phương tiện liên quan trong vụ tai nạn giao thông ngày 13/3/2025.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐG ngày 02/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện B kết luận: “- Trị giá thiệt hại của:

+ 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu MG, màu sơn đen, biển số: 18A-403.xx, số khung: MMLW74U32PG025488, số máy: 15S4CCTTP8290034, xe cũ đã qua sử dụng là: 21.500.000 đồng.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn đen, biển số: 34R1-00xx, số khung: RLHHC120XAY128942, số máy: HC12E-2628971, xe cũ đã qua sử dụng là: 600.000 đồng.

+ 01 (một) thùng xe tự chế, KT (247x129x47)cm, có hai bánh lốp đường kính 58cm, chân chống trước hai bên là 20cm, phía trước gắn giá khung kim loại màu xám, đã qua sử dụng là: 250.000 đồng.

Tổng cộng: 22.350.000 đồng (Hai mươi hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng”.

Tại Cáo trạng số 43/CT - VKS - TA ngày 04/06/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Phạm Anh T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực x, tỉnh Ninh Bình đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Phạm Anh T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Xử phạt bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 05 năm. Áp dụng hình phạt bổ sung cấm làm công việc lái xe ô tô đối với bị cáo từ 01 năm đến 02 năm. Trả lại bị cáo giấy phép lái xe ô tô đã thu giữ nhưng được giữ lại trong thời gian bị cáo bị áp dụng hình phạt bổ sung. Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi lại buổi hỏi cung bị cáo ngày 31/3/2025.

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận hành vi vi phạm pháp luật khi lái xe ô tô như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình, nhân thân và việc tích cực bồi thường thiệt hại để giảm nhẹ hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện chăm lo cho gia đình. Bị cáo đề nghị được trả lại giấy phép lái xe ô tô bị thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Hà Nam; Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam; Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực x, tỉnh Ninh Bình và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 13/3/2025, bị cáo Phạm Anh T (đã có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô biển số 18A-403.xx khi trong cơ thể có nồng độ cồn là 0,397 mg/L khí thở. Khi điều khiển xe ô tô đi đến Km 83+500 Quốc lộ 21B thuộc địa phận thôn 4 An Nội, xã Bình An, huyện B, tỉnh Hà Nam; do ngủ gật nên T đã không chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ và tay lái, điều khiển xe đi sang làn đường dành cho xe thô sơ dẫn đến phần đầu và cánh cửa trước bên phải của xe ô tô

đâm va vào cạnh phía sau bên trái thùng xe hai bánh (dạng xe cải tiến) được kéo bởi xe mô tô biển số 34R1-00xx do ông Trần Mai S điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả làm ông Trần Mai S bị thương tích nặng sau đó tử vong, gây thiệt hại về tài sản trị giá 850.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Anh T đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 9; các khoản 2, 3 Điều 13 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024; gây hậu quả làm chết 01 người. Do đó bị cáo Phạm Anh T đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết “Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và “Người đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt; Bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; đang nuôi con nhỏ và là lao động chính trong gia đình” theo các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm các quy định của pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ gây tai nạn giao thông với hậu quả chết người. Hành vi phạm tội của bị cáo gây tổn hại lớn đến tinh thần cho gia đình bị hại. Tuy nhiên xét thấy sau khi gây tai nạn bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân và được đại diện gia đình nạn nhân đề nghị giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và lần đầu phạm tội với lỗi vô ý; là lao động chính trong gia đình, đã nhận thức được lỗi của mình và ăn năn hối cải. Do vậy Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần tuyên một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, giao bị cáo cho UBND xã, phường nơi cư trú giám sát giáo dục cũng đủ để răn đe và cải tạo bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Mặc dù bị cáo không hành nghề lái xe ô tô nhưng căn cứ mức độ lỗi của bị cáo trong vụ tai nạn; Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là cấm làm công việc lái xe ô tô đối với bị cáo trong một thời hạn nhất định để tránh gây nguy hại cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây tai nạn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì về bồi thường trách nhiệm dân sự do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý phương tiện và đồ vật, tài liệu liên quan đã tạm giữ:

- Quá trình điều tra xác định: Xe mô tô biển số 34R1-00xx; 01 thùng xe hai bánh tự chế; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Mai S; 01 áo mưa màu xanh-đen; 01 quần mưa màu xanh; 01 yếm màu đen là tài sản, giấy tờ cá nhân hợp

pháp của ông Trần Mai S. Xe ô tô biển số 18A-403.xx cùng các tài liệu liên quan đến phương tiện là tài sản chung của vợ chồng Phạm Anh T và chị Vũ Thị H.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hà Nam đã trả lại các phương tiện, đồ vật, tài liệu liên quan nêu trên cho chị Vũ Thị H và đại diện hợp pháp của ông Trần Mai Sơn, là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với giấy phép lái xe hạng C mang tên Phạm Anh T là giấy tờ cá nhân của bị can Phạm Anh T, được chuyển theo hồ sơ vụ án để xem xét, xử lý trong quá trình xét xử.

Đối với 01 đĩa DVD ghi lại buổi hỏi cung của của bị cáo T ngày 31/3/2025 được niêm phong trong phong bì, là vật lưu trữ dữ liệu điện tử được lưu trong hồ sơ vụ án.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C có giá trị đến ngày 21/12/2026 mang tên Phạm Anh T được chuyển theo hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử trả lại bị cáo nhưng được tạm giữ trong thời gian bị cáo T bị cấm hành nghề lái xe ô tô.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 41 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Anh T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Xử phạt bị cáo Phạm Anh T **03** (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là **05** (năm) năm kể từ ngày tuyên án (16/07/2025).

Giao bị cáo Phạm Anh T cho Ủy ban nhân dân phường M, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục.

Gia đình bị cáo Phạm Anh T phối hợp với Ủy ban nhân dân phường M, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách của án treo; bị cáo T phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án hình sự. Nếu bị cáo T vắng mặt tại nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo T phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Áp dụng hình phạt bổ sung, cấm bị cáo Phạm Anh T làm công việc lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

4. Trả lại bị cáo Phạm Anh T giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Phạm Anh T, có số 360156011xxx do Sở Giao thông vận tải tỉnh Nam Định cấp ngày 21/12/2021 nhưng được tạm giữ trong thời gian bị cáo T bị cấm làm công việc lái xe ô tô. (*Giấy phép lái xe được để trong hồ sơ vụ án*).

Lưu trong hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi lại buổi hỏi cung của của bị cáo T ngày 31/3/2025 được niêm phong trong phong bì của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Anh T phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo T biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho người đại diện hợp pháp của bị hại – T biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã B, tỉnh Ninh Bình.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND Khu vực 6, tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Ninh Bình
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- UBND phường M, tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)